

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-

ST

Ngày: 25/4/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA
BÌNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Đức Ty, Nguyễn Thị Khánh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Huyền – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trần Hiếu - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 25/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/HSST ngày 15/3/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày: 27/7/1991 tại Lạc Thủy, Hòa Bình; Nơi cư trú: thôn Sóc Bai, yên Bồng, Lạc Thủy, Hòa Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Thủy; Mẹ là: Bùi Thị Khánh; Vợ là: Nguyễn Thị Yến;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1} Trưa 18/12/2023 (Tại khu Đồi Hoa, thị trấn Chi nê, Lạc Thủy, Hòa Bình), Công an huyện Lạc Thủy bắt quả tang Nguyễn Văn Th đang cất giữ trong người 03 gói nhảo hợp chất nghi ma túy (Kết quả giám định khoa học hình sự khẳng định tổng khối lượng của 03 gói hợp chất đó là 0,26 gam và là Heroin). Th khai bản thân bị nghiện nên đã mua số ma túy đó của người không quen biết tại Nho quan, Ninh Bình rồi cất giữ để sử dụng cho bản thân và bị bắt như đã nêu.

{2} Cáo trạng số 13/CT-VKSLT ngày 14/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

{3} Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát, người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

*Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù. Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo gia cảnh khó khăn, không việc làm, không thu nhập. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ tang vật của vụ án.

**Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án; Thừa nhận do bị nghiện ma túy, nên đã mua Heroin của người không quen biết với tổng khối lượng 0,26 gam rồi cất giữ để sử dụng dần cho bản thân và bị bắt quả tang như cáo trạng mô tả. Thừa nhận Viện Kiểm sát truy tố bản thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là khách quan, đúng pháp luật.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{4} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{5} Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã cất giữ 0,26 gam Heroin để sử dụng cho bản thân là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm hại chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước; là nguyên nhân phát sinh nhiều tai nạn xã hội và bệnh nguy hiểm; gây mất trật tự trị an, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{6} Khi lượng hình cũng xét bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

{7} Viện Kiểm sát cho rằng bị cáo gia cảnh khó khăn, không việc làm, không thu nhập, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ, cần chấp nhận.

{8} Do chưa chứng minh được người bán ma túy cho Nguyễn Văn Th là ai, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát chưa đề cập xử lý trong cùng vụ án này mà tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý bằng vụ án độc lập khác là đúng pháp luật, nay không xét.

{9} Về vật chứng của vụ án: số ma túy còn lại sau giám định không có giá

trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

{10}: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Th 16 (Mười sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

2/ Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS, tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ tang vật còn lại của vụ án (Đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 14/3/2024 với Công an huyện).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn Th chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai

Nơi nhận:

- TAND, STP tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT cùng cấp;
- CQTHAHS cùng cấp;
- Cơ quan thực hiện việc giam giữ;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo, Người LQ;
- CA xã nơi BC cư trú;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa